

*Rút kinh nghiệm :

.....

.....

Thứ tư ngày 8 tháng 2 năm 20..

Tập đọc

CHỢ TẾT

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Biết đọc diễn cảm một đoạn trong bài thơ với giọng nhẹ nhàng, tình cảm.
- Hiểu nội dung bài thơ: Cảnh chợ Tết miền trung du có nhiều nét đẹp về thiên nhiên, gợi tả cuộc sống êm đềm của người dân quê. (trả lời được các câu hỏi trong SGK).
- Học thuộc được một vài câu thơ yêu thích.

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh minh hoạ bài tập đọc trong SGK (*phóng to nếu có điều kiện*)
- Bảng phụ ghi sẵn câu, đoạn thơ cần hướng dẫn luyện đọc.

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. KIỂM TRA BÀI

- Gọi 3 HS lên bảng yêu cầu mỗi HS đọc 1 đoạn trong bàiSầu riêng, sau đó yêu cầu HS trả lời từng ý câu hỏi 2 SGK.
- Nhận xét HS.

2. GIỚI THIỆU BÀI

3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI.

a. Luyện đọc

- | | |
|--|--|
| - Gọi 1 HS đọc bài. | - 1 HS đọc, cả lớp đọc thầm. |
| + Bài chia làm mấy đoạn? | - Bài chia làm 4 đoạn. |
| - Gọi 4 HS đọc nối tiếp từng đoạn lần 1. | - 4 HS đọc, mỗi em 1 đoạn. |
| - Gọi 4 HS đọc nối tiếp từng đoạn lần 2. | - 4 HS đọc, mỗi em 1 đoạn. |
| - Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn. | - HS tìm từ khó, dễ lẫn. |
| - GV ghi bảng: đỉnh núi, hồng lam, lon xon, lom khom. lặng lẽ, nếp đầu, giọt sữa, ruộng lúa... | |
| - GV tổ chức cho HS đọc từ khó. | - HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc. |
| - Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó có trong bài theo câu hỏi gợi ý của GV. | - HS giải nghĩa các từ khó có trong bài. |

- Giáo viên đọc mẫu toàn bài. Chú ý cách đọc cho HS.

b. Tìm hiểu bài

- Yêu cầu HS đọc thầm bài thơ, trao đổi, thảo luận để trả lời các câu hỏi trong SGK.

- Gọi từng nhóm HS trình bày. Mỗi nhóm chỉ trả lời 1 câu hỏi. Các nhóm khác bổ sung.

+ Người các ấp đi chợ Tết trong khung cảnh như thế nào?

+ Mỗi người đi chợ Tết có dáng vẻ ra sao?

+ Bên cạnh những dáng vẻ riêng, những người đi chợ Tết có điểm gì chung?

+ Bài thơ là một bức tranh giàu màu sắc về chợ Tết. Em hãy tìm những từ ngữ đã tạo nên bức tranh giàu màu sắc ấy?

+ Các màu hồng, đỏ, tím, thắm, son có cùng gam màu gì? Dùng các màu như vậy nhằm mục đích gì?

+ Bài thơ cho chúng ta biết điều gì?

- Đó là nội dung chính của bài.

- GV ghi bảng.

c. Học thuộc lòng bài thơ

- Gọi 2 HS tiếp nối nhau đọc. 1 HS đọc 4 dòng đầu và 1 HS đọc tiếp. HS cả lớp đọc thầm để tìm ra giọng đọc hay.

+ Hãy chọn giọng đọc cho bài thơ:

+ Tìm và gạch chân các từ ngữ gợi tả, gợi cảm trong bài thơ.

- Hướng dẫn đọc diễn cảm đoạn thơ.

- GV đọc mẫu và yêu cầu HS luyện đọc theo hướng dẫn.

- Tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng bài thơ theo nhóm.

- Gọi HS tiếp nối nhau đọc thuộc lòng bài thơ.

- HS theo dõi.

- Đọc thầm, trao đổi và thảo luận theo nhóm 4 HS và trả lời câu hỏi:

- Trình bày và bổ sung.

- Trong khung cảnh thiên nhiên rất đẹp: mặt trời lộ ra sau đỉnh núi, sương chưa tan, núi uốn mình, đồi hoa son. Những tia nắng nghịch ngợm bên ruộng lúa.

+ HSTL

+ Bên cạnh những dáng vẻ riêng, người dân đi chợ Tết đều rất vui vẻ. Họ tung búng ra chợ Tết, vui vẻ kéo hàng trên cỏ biếc.

+ Các màu sắc trong bức tranh: Trắng đỏ, hồng lam, xanh, biếc thắm, vàng, tím son.

+ Các màu hồng, đỏ, tím, thắm, son có cùng gam màu đỏ. Dùng các màu như vậy để miêu tả thấy được phiên chợ Tết rất đông vui, nhộn nhịp, đủ sắc màu.

+ Bài thơ cho chúng ta cảm nhận được một bức tranh chợ Tết ở miền trung du giàu màu sắc, âm thanh và vô cùng sinh động. Qua đây ta thấy cảnh sinh hoạt của người dân quê rất vui vẻ, đầm ấm.

- 2 HS nhắc lại

- 2 HS đọc, cả lớp theo dõi, tìm cách đọc hay.

+ Đọc bài với giọng nhẹ nhàng, chậm rãi.

+ HS nối tiếp nhau nêu các từ đã gợi ý.

- 2 HS ngồi cạnh nhau đọc cho nhau nghe và sửa lỗi cho nhau.

- 4 HS tạo thành 1 nhóm cùng nhau đọc thuộc lòng mỗi HS đọc 4 dòng thơ.

- 4 HS đọc thuộc lòng tiếp nối nhau từng đoạn (2 lượt)

- Gọi HS đọc thuộc lòng toàn bài.

- 2 đến 3 HS đọc.

N/ xét

4. CÙNG CÔ DẶN DÒ

- Em đã đi chợ tết bao giờ chưa? Em thấy không khí lúc đó như thế nào?

*Rút kinh nghiệm :

.....

TUẦN 23

Thứ hai ngày 22 tháng 2 năm 20..

Tập đọc

HOA HỌC TRÒ

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Biết đọc diễn cảm một đoạn trong bài với giọng nhẹ nhàng tình cảm.
- Hiểu nội dung bài: Tả vẻ đẹp độc đáo của hoa phượng, loài hoa gắn với những kỉ niệm và niềm vui của tuổi học trò. (trả lời được các câu hỏi trong SGK)

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh minh họa bài tập đọc trong SGK (nếu có điều kiện).
- Bảng phụ ghi sẵn câu, đoạn cần hướng dẫn luyện đọc.

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. KIỂM TRA BÀI

- Gọi 3 HS lên bảng yêu cầu HS đọc thuộc lòng bài Chợ tết và sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung bài.

- Gọi HS nhận xét bạn đọc bài và trả lời câu hỏi.

2. GIỚI THIỆU BÀI

- GV nêu y.cầu, nhiệm vụ của tiết học. |

3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI

a. Luyện đọc

- Gọi 1 HS đọc.
- + Bài chia làm mấy đoạn?
- Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn.
- + Lần 1: Gọi 3 HS đọc.
- + Lần 2: Gọi 3 HS đọc.
- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.
- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó đọc có trong bài theo câu hỏi gợi ý của GV.
- Cho HS luyện đọc theo đoạn

- Giáo viên đọc mẫu cả bài.

b. Tìm hiểu bài

- Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 1 và tìm những từ ngữ cho biết hoa phượng nở rất nhiều.
- + Em hiểu "đỏ rực" có nghĩa như thế nào?
- + Trong đoạn văn trên tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì để miêu tả số lượng hoa phượng? Dùng như vậy có gì hay?
- + Qua đoạn 1 các em cảm nhận được điều gì?
- Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 2, 3.
- + Tại sao tác giả gọi hoa phượng là hoa học trò?
- + Hoa phượng nở gọi cho mỗi người học trò cảm giác gì? Vì sao?
- + Hoa phượng còn có gì đặc biệt làm cho ta nao nức?
- + Ở đoạn 2 tác giả đã dùng những giác quan nào để cảm nhận vẻ đẹp của lá phượng?
- + Màu hoa phượng thay đổi như thế nào theo thời gian?
- + Em cảm nhận được điều gì qua đoạn văn thứ hai?

- 1 HS đọc.
- Bài chia làm 3 đoạn
- HS đọc nối tiếp từng đoạn.
- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.
- HS giải nghĩa các từ khó theo câu hỏi gợi ý của GV.

- Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.
- Các nhóm nhận xét cách đọc và so sánh.
- HS theo dõi.

- Đọc thầm, trao đổi để tìm các từ ngữ.

- + *Đỏ rực*: đỏ thắm, màu đỏ rất tươi và sáng.
- + Tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật so sánh để miêu tả số lượng hoa phượng. So sánh hoa phượng với muôn ngàn con bướm thắm để ta cảm nhận được hoa phượng nở rất nhiều, rất đẹp.
- + Đoạn 1 cho chúng ta cảm nhận được số lượng hoa phượng rất lớn.
- Đọc thầm đoạn 2, 3.
- + HS trả lời.

- + HS trả lời.

- + Hoa phượng nở nhanh đến bất ngờ, màu phượng mạnh mẽ làm khắp thành phố rực lên như tết đến nhà nhà dán câu đối đỏ.
- + Tác giả đã dùng thị giác, vị giác, xúc giác để cảm nhận vẻ đẹp của lá phượng.

- + Bình minh, màu hoa phượng là màu đỏ còn non, có mưa hoa càng tươi dịu. Dần dần, số hoa tăng, màu cũng đậm dần, rồi hoà với mặt trời chói lọi, màu phượng rực lên.
- + Đoạn 2 cho ta thấy vẻ đẹp đặc sắc của hoa phượng.

+ Khi đọc bài *Hoa học trò* em cảm nhận được điều gì?

c. Luyện đọc diễn cảm

- GV yêu cầu 3 HS tiếp nối nhau đọc, sau đó đặt câu hỏi giúp HS tìm giọng đọc của bài.

+ Theo em, để giúp người nghe cảm nhận được vẻ độc đáo của hoa phượng, chúng ta nên đọc bài với giọng đọc như thế nào?

+ Tìm các từ tả vẻ đẹp đặc biệt của hoa phượng, tả sự thay đổi của màu hoa theo thời gian.

- GV treo bảng phụ và giới thiệu đoạn văn cần luyện đọc diễn cảm.

- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm đoạn văn trên theo trình tự sau:

+ GV đọc mẫu.

+ Gọi 1 HS đọc, theo dõi và sửa lỗi.

+ Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.

- GV t/chức cho HS thi đọc diễn cảm.

- Tuyên dương HS đọc tốt.

- GV nhận xét HS.

4. CÙNG CÔ DẶN DÒ

+ Em có cảm giác như thế nào khi nhìn thấy hoa phượng?

- Nhận xét tiết học.

Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....

- Nối tiếp nhau nêu ý kiến 3.

- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.

+ Toàn bài đọc với giọng nhẹ nhàng, suy tư nhấn giọng ở các từ gợi tả

+ HS tìm và gạch chân các từ này để chú ý nhấn giọng khi đọc.

- HS theo dõi hoạt động của GV.

văn trên theo trình tự sau:

+ Theo dõi bài đọc mẫu của GV.

+ Theo dõi bài đọc của bạn.

+ 2 HS ngồi cạnh nhau đọc cho nhau nghe và sửa lỗi cho nhau.

- 3 đến 5 HS thi đọc.

Thứ tư ngày 24 tháng 2 năm 20..

Tập đọc

KHÚC HÁT RU NHỮNG EM BÉ LỚN TRÊN LƯNG MẸ

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Biết đọc diễn cảm một đoạn thơ trong bài với giọng nhẹ nhàng, có cảm xúc.

- Hiểu nội dung bài thơ: Ca ngợi tình yêu nước, yêu con sâu sắc của người Tà - ôi trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. (trả lời được các câu hỏi trong SGK).

- Học thuộc một khổ thơ trong bài.

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Tranh minh họa bài tập đọc trong SGK (*phóng to nếu có điều kiện*)

- Bảng phụ ghi sẵn đoạn thơ cần hướng dẫn luyện đọc.

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. KIỂM TRA BÀI

- Gọi 3 HS lên bảng yêu cầu mỗi HS đọc 1 đoạn trong bài Hoa học trò, sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung bài.

- Gọi HS nhận xét bạn đọc và trả lời câu hỏi.

2. GIỚI THIỆU BÀI

- GV nêu yêu cầu, nhiệm vụ của tiết học.

3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI.

a. Luyện đọc

- Gọi 1 HS đọc bài.

+ Bài chia làm mấy đoạn?

- Gọi 2 HS đọc nối tiếp từng đoạn lần 1.

- Gọi 2 HS đọc nối tiếp từng đoạn lần 2.

- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.

- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.

- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó có trong bài theo câu hỏi gợi ý của GV.

- Giáo viên đọc mẫu toàn bài. Chú ý cách đọc cho HS.

b. Tìm hiểu bài

- Yêu cầu HS đọc thầm bài thơ, trao đổi, thảo luận để trả lời các câu hỏi trong SGK.

+ Em hiểu thế nào là "Những em bé lớn trên lưng mẹ"?

+ Người mẹ làm những công việc gì? Những công việc đó có ý nghĩa như thế nào?

+ Em hiểu câu thơ "Nhịp chày nghiêng giấc ngủ em nghiêng" như thế nào?

+ Những hình ảnh nào trong bài nói lên tình yêu thương và niềm hi vọng

- 1 HS đọc, cả lớp đọc thầm.

- Bài chia làm 2 đoạn.

+ Đoạn 1: Từ đầu đến vung chày lún sân...

+ Đoạn 2: Phần còn lại.

- 2 HS đọc, mỗi em 1 đoạn.

- 2 HS đọc, mỗi em 1 đoạn.

- HS tìm từ khó, dễ lẫn.

- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.

- HS giải nghĩa các từ khó có trong bài.

- HS theo dõi.

- Đọc thầm, trao đổi và thảo luận theo nhóm 2 HS và trả lời câu hỏi:

+ Những em bé lớn trên lưng mẹ có nghĩa là những em bé lúc nào cũng ngủ trên lưng mẹ. Mẹ đi đâu làm gì cũng dịu em trên lưng.

+ Người mẹ vừa lao động: giã gạo, tía bắp, vừa nuôi con khôn lớn. Mẹ giã gạo để nuôi bộ đội. Những công việc đó góp phần to lớn vào công cuộc chống Mỹ cứu nước của toàn dân tộc.

+ Câu thơ gợi lên hình ảnh nhịp chày trong tay mẹ nghiêng làm cho giấc ngủ của em bé trên lưng mẹ cũng chuyển động nghiêng theo.

+ Những hình ảnh trong bài nói lên tình yêu thương và niềm hi vọng của người

của người mẹ đối với con?

+ Theo em cái đẹp thể hiện trong câu thơ này là gì?

- GV nêu ý chính
- Gọi HS nhắc lại nội dung chính của bài.

c. Học thuộc lòng bài thơ

- Gọi 2 HS tiếp nối nhau đọc. HS cả lớp đọc thầm để tìm ra giọng đọc hay.
- + Tìm và gạch chân các từ ngữ gợi tả, gợi cảm trong bài thơ.
- Hướng dẫn đọc diễn cảm đoạn thơ.
- GV đọc mẫu và yêu cầu HS luyện đọc theo hướng dẫn.

- Tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng bài thơ theo nhóm.
 - Gọi HS tiếp nối nhau đọc thuộc lòng bài thơ.
 - Gọi HS đọc thuộc lòng toàn bài.
- Nhận xét cho điểm HS đọc thuộc bài tại lớp.

4. CÙNG CÔ DẶN DÒ

- Nhận xét giờ học.

Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....

.....

mẹ đối với con: Lưng đưa nôi và tim hát thành lời, mẹ thương A- kay, mặt trời của mẹ em nằm trên lưng. Hình ảnh nói lên niềm hi vọng của mẹ đối với con: *Mai sau con lớn vung chày lún sân.*

+ Cái đẹp trong bài thơ là thể hiện lòng yêu nước thiết tha và tình thương con của người mẹ.

- 2 HS nhắc lại

- 2 HS đọc, cả lớp theo dõi, tìm cách đọc hay (như đã hướng dẫn).
- + HS nối tiếp nhau nêu các từ đã gợi ý.

- 2 HS ngồi cạnh nhau đọc cho nhau nghe và sửa lỗi cho nhau.

Em cu Tai ngủ trên lưng mẹ ơi

.....

Mai sau con lớn/ vung chày lún sân.

- 2 HS tạo thành 1 nhóm cùng nhau đọc thuộc lòng mỗi HS đọc 1 đoạn bài thơ.
- 2 HS đọc thuộc lòng tiếp nối nhau từng đoạn (2 lượt)
- 2 đến 3 HS đọc.

TUẦN 24

Thứ hai ngày 20 tháng 2 năm 20..

Tập đọc

VỀ VỀ CUỘC SỐNG AN TOÀN

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Biết đọc đúng bản tin với giọng đọc hơi nhanh, phù hợp với nội dung thông báo tin vui.

- Hiểu nội dung bài: Cuộc thi vẽ Em muốn sống an toàn được thiếu nhi cả nước hưởng ứng. Tranh dự thi cho thấy các em nhận thức đúng về an toàn, đặc biệt là an toàn giao thông. (trả lời được các câu hỏi trong SGK).

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bài giảng điện tử.

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. KIỂM TRA BÀI

- Gọi 3 HS lên bảng yêu cầu HS đọc thuộc lòng từng khổ thơ trong bài thơ Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ và sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- Nhận xét HS.

2. GIỚI THIỆU BÀI

3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI

a. Luyện đọc

- Gọi 1 HS đọc.

+ Bài chia làm mấy đoạn?

- Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn.

+ Lần 1: Gọi 5 HS đọc.

+ Lần 2: Gọi 5 HS đọc.

- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.

- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.

- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó đọc có trong bài theo câu hỏi gợi ý của GV.

- Cho HS luyện đọc theo đoạn

- Giáo viên đọc mẫu cả bài.

b. Tìm hiểu bài

- Yêu cầu HS đọc thầm toàn bài, trao đổi, thảo luận và tiếp nối nhau trả lời câu hỏi.

+ Chủ đề cuộc thi vẽ là gì?

+ Tên của chủ đề gợi cho em điều gì?

+ Cuộc thi vẽ tranh theo chủ đề Em muốn sống an toàn nhằm mục đích gì?

+ Thiếu nhi hưởng ứng cuộc thi như thế nào?

+ Đoạn 1 và đoạn 2 nói lên ý gì?

- Yêu cầu HS đọc phần còn lại, và trả lời.

- 1 HS đọc.

- Bài chia làm 5 đoạn

- HS đọc nối tiếp từng đoạn.

- 5 HS đọc, mỗi em một đoạn.

- 5 HS đọc, mỗi em một đoạn.

- HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.

- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.

- HS giải nghĩa các từ khó theo câu hỏi gợi ý của GV.

- Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.

- Các nhóm nhận xét cách đọc và so sánh.

- HS theo dõi.

- Đọc thầm, 2 HS ngồi cùng bàn trao đổi, thảo luận.

+ Chủ đề cuộc thi vẽ là Em muốn sống an toàn.

+ HSTL

+ Cuộc thi vẽ tranh theo chủ đề Em muốn sống an toàn nhằm nâng cao ý thức phòng tránh tai nạn cho trẻ em.

+ Chỉ trong vòng 4 tháng đã có 50000 bức tranh của thiếu nhi từ khắp mọi miền đất nước gửi về Ban tổ chức.

+ Đoạn 1 và đoạn 2 nói lên ý nghĩa và sự hưởng ứng của thiếu nhi cả nước với cuộc thi.

- Đọc thầm, trao đổi, thảo luận, tìm câu trả lời.

+ Điều gì cho thấy các em nhận thức đúng về chủ đề cuộc thi?

+ Những nhận xét nào đánh giá cao khả năng thẩm mỹ của các em?

+ Em hiểu " thể hiện bằng ngôn ngữ hội họa" nghĩa là gì?

+ Đoạn cuối bài cho ta biết điều gì?

+ Bài đọc có nội dung chính là gì?

c. Luyện đọc diễn cảm

- GV yêu cầu 5 HS tiếp nối nhau đọc, sau đó đặt câu hỏi giúp HS tìm giọng đọc của bài.

- GV treo bảng phụ và giới thiệu đoạn văn cần luyện đọc diễn cảm.

- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm đoạn văn trên theo trình tự sau:

+ GV đọc mẫu.

+ Gọi 1 HS đọc, theo dõi và sửa lỗi.

+ Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.

- GV tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm

- Tuyên dương HS đọc tốt.

- GV gọi HS đọc d.cảm cả bài trước lớp.

- GV nhận xét HS.

4. CÙNG CỐ DẶN DÒ: - Nhận xét tiết học.

* Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....

.....

+ HS trả lời.

+ 60 bức tranh được chọn treo ở triển lãm, trong đó có 46 bức đoạt giải. Phòng tranh trưng bày là phòng tranh đẹp; màu sắc tươi tắn, bố cục rõ ràng, ý tưởng hồn nhiên, trong sáng mà sâu sắc,...

+ Thể hiện bằng ngôn ngữ hội họa là thể hiện điều mình muốn nói qua những nét vẽ, màu sắc, hình khối trong tranh.

+ Nhận thức của các em nhỏ về cuộc sống an toàn bằng ngôn ngữ hội họa.

+ Bài đọc nói về sự hưởng ứng của thiếu nhi cả nước với cuộc thi vẽ tranh theo chủ đề *Em muốn sống an toàn*.

- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.

- HS theo dõi hoạt động của GV.

văn trên theo trình tự sau:

+ Theo dõi bài đọc mẫu của GV.

+ Theo dõi bài đọc của bạn.

+ 2 HS ngồi cạnh nhau đọc và sửa lỗi cho nhau.

- 3 đến 5 HS thi đọc.

- 2 HS đọc.

Thứ tư ngày 22 tháng 2 năm 20..

Tập đọc

ĐOÀN THUYỀN ĐÁNH CÁ

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Bước đầu biết đọc diễn cảm một, hai khổ thơ trong bài với giọng vui, tự hào.
- Hiểu nội dung bài thơ: Ca ngợi vẻ đẹp huy hoàng của biển cả vẻ đẹp của lao động. (trả lời được các câu hỏi trong SGK).
- Học thuộc lòng 1, 2 khổ thơ mà em thích.

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bài giảng điện tử

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. KIỂM TRA BÀI

- Gọi 2 HS lên bảng yêu cầu mỗi HS đọc 1 đoạn trong bài *Vẽ về cuộc sống an toàn*, sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- Gọi HS nhận xét bạn đọc và trả lời câu hỏi.
- Nhận xét HS.

2. GIỚI THIỆU BÀI

3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI.

a. Luyện đọc

- Gọi 1 HS đọc bài.
 - + Bài chia làm mấy đoạn?
 - Gọi 5 HS đọc nối tiếp từng đoạn lần 1.
 - Gọi 5 HS đọc nối tiếp từng đoạn lần 2.
 - Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
 - GV ghi bảng.
 - GV tổ chức cho HS đọc từ khó.
 - Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó có trong bài theo câu hỏi gợi ý của GV.
 - Giáo viên đọc mẫu toàn bài. Chú ý cách đọc cho HS.
- | | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none">- 1 HS đọc, cả lớp đọc thầm.- Bài chia làm 5 đoạn. Mỗi khổ thơ là một đoạn.- 5 HS đọc, mỗi em 1 đoạn.- 5 HS đọc, mỗi em 1 đoạn.- HS tìm từ khó, dễ lẫn. | <ul style="list-style-type: none">- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.- HS giải nghĩa các từ khó có trong bài. |
|---|--|

b. Tìm hiểu bài

- Yêu cầu HS đọc thầm bài thơ, trao đổi, thảo luận để trả lời các câu hỏi trong SGK.
 - + Bài thơ miêu tả cảnh gì?
 - + Đoàn thuyền đánh cá ra khơi vào thời gian nào? Những câu thơ nào cho biết điều đó?
 - + Đoàn thuyền đánh trở về vào lúc nào? Em biết điều đó qua những câu thơ nào?
- | |
|--|
| <ul style="list-style-type: none">- Đọc thầm, trao đổi và thảo luận theo nhóm 2 HS và trả lời câu hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ Bài thơ miêu tả cảnh đoàn thuyền đánh cá ra khơi và trở về với cá nặng đầy khoang.+ Đoàn thuyền đánh cá ra khơi vào lúc hoàng hôn. Câu thơ: <i>Mặt trời xuống biển như hòn lửa/ Sóng đã cài then đêm sập cửa</i> cho biết điều đó.+ Đoàn thuyền đánh trở về vào lúc bình minh. Em biết điều đó qua những câu thơ |
|--|

+ Tìm những hình ảnh nói lên vẻ đẹp huy hoàng của biển?

- GV yêu cầu HS đọc thâm tiếp bài và hỏi:
+ Tìm những hình ảnh nói lên công việc lao động của người đánh cá rất đẹp?

+ Em cảm nhận được điều gì qua bài thơ?

- Gọi HS nhắc lại nội dung chính của bài.

c. Học thuộc lòng bài thơ

- Gọi 5 HS tiếp nối nhau đọc. HS cả lớp đọc thâm để tìm ra giọng đọc hay.

+ Em thấy tiến độ làm việc và thái độ làm việc của những người đánh cá như thế nào?

+ Vậy ta phải đọc với giọng như thế nào để thể hiện được điều đó?

- Treo bảng phụ có ghi sẵn đoạn thơ hướng dẫn luyện đọc.

- Hướng dẫn đọc diễn cảm đoạn thơ.

- Tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng bài thơ theo nhóm.

- Gọi HS tiếp nối nhau đọc thuộc lòng bài thơ.

- Gọi HS đọc thuộc lòng toàn bài.

: Sao mờ kéo lưới kịp trời sáng. Mặt trời đội biển nhô màu mới.

+ Các câu thơ về đẹp huy hoàng của biển:

Mặt trời xuống biển như hòn lửa

Sóng đã cài then, đêm sập cửa

Mặt trời đội biển nhô màu mới

Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi.

- HS đọc thâm bài trao đổi và trả lời:

+ Câu hát căng buồm cùng gió khơi

.....

Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời.

- Bài thơ ca ngợi vẻ đẹp huy hoàng của biển và của những con người lao động trên biển đồng thời thấy được giá trị của môi trường thiên nhiên đối với cuộc sống con người.

- 2 HS nhắc lại

- 5 HS đọc, cả lớp theo dõi, tìm cách đọc hay (như đã hướng dẫn).

+ Họ làm việc rất khẩn trương và luôn vui vẻ.

+ Nên đọc bài thơ với giọng đọc vui vẻ, nhịp nhàng khẩn trương.

- 2 HS ngồi cạnh nhau đọc cho nhau nghe và sửa lỗi cho nhau.

- 2 HS tạo thành 1 nhóm cùng nhau đọc thuộc lòng mỗi HS đọc 1 đoạn bài thơ.

- 5 HS đọc thuộc lòng tiếp nối nhau từng đoạn (2 lượt)

- 2 đến 3 HS đọc.

4. CÙNG CÓ DẶN DÒ

Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....

.....

TUẦN 25

Thứ hai ngày 27 tháng 2 năm 20..

Tập đọc

KHUÁT PHỤC TÊN CƯỚP BIỂN

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn phân biệt rõ lời nhân vật, phù hợp với nội dung, diễn biến sự việc
- Hiểu nội dung bài: Ca ngợi hành động dũng cảm của bác sĩ Ly trong cuộc đối đầu với tên cướp biển hung hãn. (trả lời được các câu hỏi trong SGK).

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bài giảng điện tử

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. KIỂM TRA BÀI

- Gọi 3 HS lên bảng yêu cầu HS đọc thuộc lòng bài Đoàn thuyền đánh cá và sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- Nhận xét .

2. GIỚI THIỆU BÀI

- + Tuần này chúng ta học chủ điểm | + Chủ điểm: Những người quả cảm.
- gì?

- + Tên chủ điểm gọi cho em điều gì? | + HS trả lời.

3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI

a. Luyện đọc

- Gọi 1 HS đọc.
- + Bài chia làm mấy đoạn?
- Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn.
- + Lần 1: Gọi 3 HS đọc.
- + Lần 2: Gọi 3 HS đọc.
- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.
- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó đọc có trong bài theo câu hỏi gợi ý của GV.
- Cho HS luyện đọc theo đoạn
- Gọi 1- 2 nhóm báo cáo kết quả.
- Giáo viên đọc mẫu cả bài.
- 1 HS đọc.
- Bài chia làm 3 đoạn
- HS đọc nối tiếp từng đoạn.
- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.
- HS giải nghĩa các từ khó theo câu hỏi gợi ý của GV.
- Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.
- HS theo dõi.

b. Tìm hiểu bài

- Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 1.
- + Những từ ngữ nào cho biết những tên cướp biển rất dữ tợn?

- + Đoạn thứ nhất cho ta biết điều gì?

- Yêu cầu HS đọc đoạn 2.
- + Tính hung hãn của tên cướp biển được thể hiện qua những chi tiết nào?
- + Thấy tên cướp như vậy thì bác sĩ Ly đã làm gì?

- + Những lời nói và cử chỉ của bác sĩ Ly cho thấy ông là người như thế nào?
- + Đoạn thứ hai kể với chúng ta chuyện gì?
- Gọi 1 HS đọc đoạn 3.
- + Cặp câu nào trong bài khắc họa hai hình ảnh nghịch nhau của bác sĩ Ly và tên cướp biển?
- + Vì sao bác sĩ Ly khuất phục được tên cướp biển hung hãn? Chon ý trả lời trong 3 ý đã cho.
- + Đoạn 3 kể lại tình tiết nào?
- Gọi 1 HS đọc toàn bài.
- + Yêu cầu HS tìm ý chính của bài.

c. Luyện đọc diễn cảm

- GV yêu cầu 3 HS tiếp nối nhau đọc, sau đó đặt câu hỏi giúp HS tìm giọng đọc của bài.
- GV treo bảng phụ đoạn văn cần luyện đọc.
- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm đoạn văn trên theo trình tự sau:
- + GV đọc mẫu.
- + Gọi 1 HS đọc, theo dõi và sửa lỗi.
- + Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.
- GV tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm.
- Tuyên dương HS đọc tốt.
- GV gọi HS đọc d/cảm cả bài trước lớp.

- Đọc thầm.
- + Những từ ngữ cho biết những tên cướp biển rất dữ tợn: trên má có vết sẹo chém dọc xuống, trắng bệch, uống rượu nhiều, lên cơn loạn óc, hát những bài ca man rợ.
- + Đoạn 1 cho thấy hình ảnh tên cướp biển rất hung dữ và đáng sợ.
- 1 HS đọc.
- + HS trả lời.

- + Bác sĩ Ly vẫn ôn tồn giảng giải cho ông chủ quán cách trị bệnh, điềm tĩnh khi hỏi lại hãn: "Anh bảo tôi có phải không?", bác sĩ Ly đồng ý và quả quyết: nếu hãn không cắt dao sẽ đưa hãn ra toà.
- + HS trả lời.

- + Kể lại cuộc đối đầu giữa bác sĩ Ly và tên cướp biển.
- 1 HS đọc.
- + Câu văn: Một đằng thì đức độ, hiền từ và nghiêm nghị. Một đằng thì nanh ác hung hăng như con thú dữ nhốt chuồng.
- + Bác sĩ Ly khuất phục được tên cướp biển vì bác bình tĩnh và cương quyết bảo vệ lẽ phải.
- + Tên cướp biển bị khuất phục.
- 1 HS đọc.
- + Ca ngợi hành động dũng cảm của bác sĩ Ly trong cuộc đối đầu với tên cướp biển hung hãn. Ca ngợi sức mạnh chính nghĩa thắng mọi sự hung hãn, tàn bạo.

- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.

- HS theo dõi hoạt động của GV.

- + Theo dõi bài đọc mẫu của GV.
- + Theo dõi bài đọc của bạn.
- + 2 HS ngồi cạnh nhau đọc và sửa lỗi cho nhau.
- 3 đến 5 HS thi đọc.

- 2 HS đọc.

- GV nhận xét.

4. CÙNG CÔ DẶN DÒ

- Nhận xét tiết học.

- Dặn HS về nhà soạn bài *Bài thơ về tiểu đội xe không kính*.

Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....

Thứ tư ngày 1 tháng 3 năm 20..

Tập đọc

BÀI THƠ VỀ TIỂU ĐỘI XE KHÔNG KÍNH

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Bước đầu biết đọc diễn cảm một, hai khổ thơ trong bài với giọng vui, lạc quan.

+ Hiểu nội dung bài thơ: Ca ngợi tinh thần dũng cảm, lạc quan của các chiến sĩ lái xe trong kháng chiến chống Mĩ cứu nước. (trả lời được các câu hỏi trong SGK).

- Học thuộc lòng 1, 2 khổ thơ trong bài thơ.

- Giáo dục học sinh học tập tinh thần lạc quan của các chiến sĩ trong gian khó.

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bài giảng điện tử

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. KIỂM TRA BÀI

- Gọi 2 HS lên bảng yêu cầu mỗi HS đọc 1 đoạn trong bài *Khuất phục tên cướp biển*, sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung bài.

- Gọi HS nhận xét bạn đọc và trả lời câu hỏi.

- Nhận xét HS.

2. GIỚI THIỆU BÀI

3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI.

a. Luyện đọc

- Gọi 1 HS đọc bài.

+ Bài chia làm mấy đoạn?

- Gọi 4 HS đọc nối tiếp từng đoạn lần 1.

- Gọi 4 HS đọc nối tiếp từng đoạn lần 2.

- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.

- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.

- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó có

- 1 HS đọc, cả lớp đọc thầm.

- Bài chia làm 4 đoạn. Mỗi khổ thơ là 1 đoạn.

- 4 HS đọc, mỗi em 1 đoạn.

- 4 HS đọc, mỗi em 1 đoạn.

- HS tìm từ khó, dễ lẫn.

- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.

- HS giải nghĩa các từ khó có trong bài.

trong bài theo câu hỏi gợi ý của GV.

- Luyện đọc đoạn.
- Cho HS luyện đọc theo cặp.
- Gọi vài em đọc.
- GV đọc mẫu toàn bài.

b. *Tìm hiểu bài*

- Yêu cầu HS đọc thâm bài thơ, trao đổi, thảo luận để trả lời các câu hỏi trong SGK.
- + Qua lời thơ em hình dung điều gì về các chiến sĩ lái xe?
- + Hình ảnh nào trong bài thơ nói lên điều đó?

+ Những câu thơ nào trong bài thể hiện tình đồng đội, đồng chí của các chiến sĩ?

+ Hình ảnh những chiếc xe không có kính vẫn băng băng ra trận giữa bom đạn của kẻ thù gợi cho em cảm nghĩ gì?

- Yêu cầu HS đọc thâm cả bài, tìm nội dung của từng đoạn và ý nghĩa của bài thơ.

c. *Luyện đọc diễn cảm*

- GV yêu cầu 4 HS tiếp nối nhau đọc, sau đó đặt câu hỏi giúp HS tìm giọng đọc của bài.
- GV treo bảng đoạn thơ cần luyện đọc.
- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm đoạn.
- + GV đọc mẫu.
- + Gọi 1 HS đọc, theo dõi và sửa lỗi.
- + Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.

- GV tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm.
- Tuyên dương HS đọc tốt.
- GV gọi HS đọc diễn cảm cả bài trước lớp.
- GV nhận xét khen ngợi HS.

4. CÙNG CÔ DẶN DÒ

- Em thích nhất hình ảnh nào trong bài thơ? Vì sao?
- Nhận xét tiết học.

Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....

- HS đọc.
- HS luyện đọc theo cặp.
- HS đọc và nhận xét so sánh với nhau.
- HS theo dõi.

- Đọc thâm, trao đổi và thảo luận theo nhóm 2 HS và trả lời câu hỏi:

+ Qua lời thơ em thấy các chú lái xe rất dũng cảm, lạc quan, yêu đời, hăng hái đi chiến đấu.

+ Những hình ảnh:

Bom giật, bom rung, kính vỡ đi rồi

.....

Chưa cần thay lái trăm cây số nữa

+ Những câu thơ thể hiện tình đồng đội, đồng chí của các chiến sĩ :

Gặp bạn bè suốt dọc đường đi tới

Bắt tay nhau qua cửa kính vỡ rồi

+ Hình ảnh những chiếc xe không có kính vẫn băng băng ra trận cho em thấy các chú bộ đội thật dũng cảm, lạc quan, yêu đời, coi thường khó khăn, gian khổ, bất chấp bom đạn của kẻ thù.

- Trao đổi, thảo luận, tiếp nối nhau trả lời.

- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.

- HS theo dõi hoạt động của GV.

+ Theo dõi bài đọc mẫu của GV.

+ Theo dõi bài đọc của bạn.

+ 2 HS ngồi cạnh nhau đọc cho nhau nghe và sửa lỗi cho nhau.

- 3 đến 5 HS thi đọc.

- 2 HS đọc.

TUẦN 26

Thứ hai ngày 6 tháng 3 năm 20..

Tập đọc

THẮNG BIÊN

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Biết đọc diễn cảm một đoạn trong bài với giọng sôi nổi, bước đầu biết nhấn giọng các từ ngữ gợi tả.

- Hiểu nội dung bài: Ca ngợi lòng dũng cảm, ý chí quyết thắng của con người trong cuộc chống thiên tai, bảo vệ con đê, bảo vệ cuộc sống bình yên. (trả lời được các câu hỏi 2, 3, 4 trong SGK).

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bài giảng điện tử

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. KIỂM TRA BÀI

- Gọi 3 HS lên bảng yêu cầu HS đọc thuộc lòng Bài thơ về tiểu đội xe không kính và sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung bài.

- Nhận xét HS.

2. GIỚI THIỆU BÀI

3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI

a. Luyện đọc

- Gọi 1 HS đọc.

- 1 HS đọc.

- + Bài chia làm mấy đoạn?
- Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn.
- + Lần 1: Gọi 3 HS đọc.
- + Lần 2: Gọi 3 HS đọc.
- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.
- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó.
- Cho HS luyện đọc theo đoạn

- Giáo viên đọc mẫu cả bài.
- b. Tìm hiểu bài**
- + Tranh minh họa thể hiện nội dung gì trong bài?

- + Cuộc chiến đấu giữa con người và bão biển được miêu tả theo trình tự như thế nào?

- Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 1 và tìm những từ ngữ, hình ảnh nói lên sự đe dọa của cơn bão biển.
- + Các từ ngữ hình ảnh ấy gợi cho em suy nghĩ gì?

- Gọi 1 HS đọc đoạn 2.
- + Tìm những từ ngữ, hình ảnh miêu tả cuộc tấn công dữ dội của cơn bão biển.

- + Đoạn 1 và đoạn 2 tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật nào để miêu tả hình ảnh của biển cả?
- + Sử dụng biện pháp nghệ thuật ấy có tác dụng gì?

- + Tìm những từ ngữ hình ảnh thể hiện lòng dũng cảm, sức mạnh và chiến thắng của con người trước cơn bão biển.
- + Tả lại cuộc chiến đấu với biển cả của những thanh niên xung kích ở đoạn 3.
- Yêu cầu HS đọc lại toàn bài và tìm nội dung chính của từng đoạn.

- Gọi HS đọc toàn bài và tìm nội dung

- Bài chia làm 3 đoạn
- HS đọc nối tiếp từng đoạn.
- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.
- HS giải nghĩa các từ khó.
- Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.
- Các nhóm nhận xét cách đọc.
- HS theo dõi.

- + Tranh minh họa thể hiện nội dung đoạn 3 trong bài, cảnh mọi người dùng thân mình làm hàng rào ngăn dòng nước lũ.
- + Cuộc chiến đấu giữa con người và bão biển được miêu tả theo trình tự: biển đe dọa con đê, biển tấn công con đê, con người thắng biển ngăn được dòng lũ, cứu sống đê.
- + *Gió bắt đầu mạnh, nước biển càng dữ, biển cả như muốn nuốt tươi con đê mỏng manh như con cá mập đớp con cá chim nhỏ bé.*
- + Các từ ngữ hình ảnh ấy cho ta thấy cơn bão biển rất mạnh, hung dữ, nó có thể cuốn phăng con đê mỏng manh bất cứ lúc nào.
- Cả lớp theo dõi, đọc thầm.
- + Cuộc tấn công dữ dội của cơn bão biển được miêu tả: như một đàn cá voi lớn, ... với tinh thần q/tâm chống giữ.
- + Tác giả đã sử dụng biện pháp so sánh và biện pháp nhân hoá

- + Sử dụng biện pháp nghệ thuật ấy để thấy được cơn bão biển hung dữ, làm cho người đọc hình dung được cụ thể, rõ nét về cơn bão biển và gây ấn tượng mạnh mẽ.
- + HS trả lời.

- + 1 hoặc 2 HS nhìn tranh miêu tả lại.

- + Đoạn 1: *Con bão biển đe dọa.*
- + Đoạn 2: *Con bão biển tấn công.*
- + Đoạn 3: *Con người quyết tâm chiến thắng cơn bão.*
- *Bài ca ngợi lòng dũng cảm, ý chí quyết*

chính của bài.

- Gọi HS nhắc lại.

c. Luyện đọc diễn cảm

- GV yêu cầu 3 HS tiếp nối nhau đọc, sau đó đặt câu hỏi giúp HS tìm giọng đọc của bài.

- GV treo bảng đoạn 2 cần luyện đọc.

- GV đọc mẫu.

+ Gọi 1 HS đọc, theo dõi và sửa lỗi.

+ Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.

- GV t/chức cho HS thi đọc diễn cảm.

- Tuyên dương HS đọc tốt.

- GV gọi HS đọc d/cảm cả bài trước lớp.

- GV nhận xét HS.

4. Củng cố dặn dò

- Nhận xét tiết học.

* Rút kinh nghiệm:

.....

thắng của con người trong cuộc đấu tranh chống thiên tai, bảo vệ con đê, bảo vệ cuộc sống bình yên.

- Vài em nhắc lại.

- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.

- HS theo dõi hoạt động của GV.

+ Theo dõi bài đọc mẫu của GV.

+ Theo dõi bài đọc của bạn.

+ 2 HS cạnh nhau đọc và sửa lỗi cho nhau.

- 3 đến 5 HS thi đọc.

- 2 HS đọc.

Thứ tư ngày 8 tháng 3 năm 20..

Tập đọc

GA - VRỐT NGOÀI CHIẾN LUY

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Đọc đúng các tên riêng nước ngoài; biết đọc đúng lời đối đáp giữa các nhân vật và phân biệt được với lời người dẫn chuyện.

+ Hiểu nội dung bài: Ca ngợi lòng dũng cảm của chú bé Ga - vrốt. (trả lời được các câu hỏi trong SGK).

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bài giảng điện tử

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. KIỂM TRA BÀI

- Gọi 2 HS lên bảng yêu cầu mỗi HS đọc 1 đoạn trong bài *Thắng biển*, sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung bài.

- Gọi HS nhận xét bạn đọc và trả lời câu hỏi.

- Nhận xét HS.

2. GIỚI THIỆU BÀI

- GV nêu yêu cầu, nhiệm vụ của tiết học.

3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI

a. Luyện đọc

- Gọi 1 HS đọc bài.

+ Bài chia làm mấy đoạn?

- Gọi 3 HS đọc nối tiếp từng đoạn lần 1.

- Gọi 3 HS đọc nối tiếp từng đoạn lần 2.

- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.

- GV ghi bảng: *Ga - vrốt, Ấng - giôn - ra, mười lăm phút nữa, chiến lũy, làm sao nào, Cuộc - phây - rặc,...*

- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.

- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó.

- Luyện đọc đoạn.

- Giáo viên đọc mẫu toàn bài.

b. Tìm hiểu bài

- Yêu cầu 1 HS đọc, lớp đọc thầm, trao đổi, thảo luận để trả lời các câu hỏi trong SGK.

+ Ga - vrốt ra ngoài chiến lũy để làm gì?

+ Vì sao Ga - vrốt lại ra ngoài chiến lũy trong lúc mưa đạn như vậy?

+ Đoạn 1 cho em biết điều gì?

- Gọi 1 HS đọc và cả lớp đọc thầm.

+ Tìm những chi tiết thể hiện lòng dũng cảm của Ga - vrốt.

- Đoạn 2 nói lên ý gì?

+ Vì sao tác giả nói Ga - vrốt là một thiên thần?

+ Em có cảm nghĩ gì về nhân vật Ga - vrốt?

- Tìm ý chính của bài.

- Gọi HS phát biểu, GV ghi nhanh lên bảng.

c. Luyện đọc diễn cảm

- 1 HS đọc, cả lớp đọc thầm.

- Bài chia làm 3 đoạn.

- 3 HS đọc, mỗi em 1 đoạn.

- 3 HS đọc, mỗi em 1 đoạn.

- HS tìm từ khó, dễ lẫn.

- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.

- HS giải nghĩa các từ khó có trong bài.

- HS theo dõi.

- 1 HS đọc, lớp đọc thầm, trao đổi và thảo luận theo nhóm 2 HS và trả lời câu hỏi:

+ Ga - vrốt ra ngoài chiến lũy để nhặt đạn giúp nghĩa quân.

+ Vì em nghe thấy Ấng - giôn - ra nói chỉ còn mười phút nữa thì chiến lũy không còn quá mười viên đạn.

+ Lí do Ga - vrốt ra ngoài chiến lũy.

- 1 HS đọc, lớp đọc thầm.

+ HSTL

- Lòng dũng cảm của Ga - vrốt.

+ Vì Ga - vrốt giống như các thiên thần, có phép thuật, không bao giờ chết....

+ Ga - vrốt là một thiếu niên anh hùng, không sợ nguy hiểm đến thân mình lo cho nghĩa quân không còn đạn để chiến đấu.

- HS đọc bài và nêu ý kiến.

- Bài văn ca ngợi lòng dũng cảm của chú bé Ga - vrốt.

- | | |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu 4 HS đọc bài theo hình thức phân vai. Yêu cầu HS cả lớp theo dõi tìm giọng đọc phù hợp cho từng nhân vật.- GV treo bảng phụ và giới thiệu đoạn cuối bài cần luyện đọc diễn cảm .- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm.+ GV đọc mẫu.+ Gọi 1 HS đọc, theo dõi và sửa lỗi để HS đọc hay hơn.+ Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.- GV tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm.
- Tuyên dương HS đọc tốt.- GV gọi HS đọc diễn cảm cả bài.- GV nhận xét khen ngợi HS. <p style="margin-left: 40px;">4. CÙNG CŨ DẶN DÒ</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét tiết học.- Dặn HS về nhà học bài và soạn bài <i>Dù sao trái đất vẫn quay</i>. | <ul style="list-style-type: none">- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.
- HS theo dõi hoạt động của GV.
+ Theo dõi bài đọc mẫu của GV.+ Theo dõi bài đọc của bạn.
+ 2 HS ngồi cạnh nhau đọc và sửa lỗi cho nhau.- 3 đến 5 HS thi đọc. HS cả lớp theo dõi và bình chọn bạn đọc hay.
- 2 HS đọc. |
|---|---|

*Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....

.....

TUẦN 27

Thứ hai ngày 13 tháng 3 năm 20..

Tập đọc

DÙ SAO TRÁI ĐẤT VẪN QUAY

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Đọc đúng các tên riêng nước ngoài; biết đọc với giọng kể chậm rãi, bước đầu bộc lộ được thái độ ca ngợi hai nhà bác học dũng cảm.

- Hiểu nội dung bài: Ca ngợi những nhà khoa học chân chính đã dũng cảm, kiên trì bảo vệ chân lý khoa học. (trả lời được các câu hỏi trong SGK).

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bài giảng điện tử

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. KIỂM TRA BÀI

- Gọi 3 HS lên bảng yêu cầu HS đọc thuộc lòng Bài *Ga-vrôt ngoài chiến lũy* và sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung bài.

- Gọi HS nhận xét bạn đọc bài và trả lời câu hỏi.

- Nhận xét HS.

2. GIỚI THIỆU BÀI

3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI

a. Luyện đọc

- Gọi 1 HS đọc.

+ Bài chia làm mấy đoạn?

- Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn.

+ Lần 1: Gọi 3 HS đọc.

+ Lần 2: Gọi 3 HS đọc.

- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.

- GV viết từ khó lên bảng: *Cô-péc- níc, Sừng sốt, là, Ga-li-lê, năm,...*

- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.

- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó.

- Cho HS luyện đọc theo đoạn

- 1 HS đọc.

- Bài chia làm 3 đoạn

- HS đọc nối tiếp từng đoạn.

- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.

- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.

- HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.

- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.

- HS giải nghĩa các từ khó.

- Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.

- Các nhóm nhận xét cách đọc và so sánh với nhau.

- HS theo dõi.

- Gọi 1- 2 nhóm báo cáo kết quả.

- Giáo viên đọc mẫu cả bài.

b. Tìm hiểu bài

- Gọi HS đọc đoạn 1.

+ ý kiến của Cô-péc-níc có điểm gì khác với điểm chung lúc bấy giờ?

+ Vì sao phát hiện của Cô-péc-níc lại bị coi là tà thuyết?

+ Đoạn 1 cho ta biết điều gì?

- 1 HS đọc to, cả lớp theo dõi đọc thầm.

+ HS trả lời.

+ Vì nó ngược lại với lời phán bảo của chúa trời.

+ Cô-péc-níc dũng cảm bác bỏ ý kiến sai lầm, công bố phát hiện mới.

- 1 HS đọc, lớp đọc thầm.

+ Ga-li-lê viết sách nhằm ủng hộ, cổ vũ ý kiến của Cô-péc-níc.

- Yêu cầu HS đọc đoạn 2.

+ Ga-li-lê viết sách nhằm mục đích gì?

+ Vì cho rằng ông cũng như Cô-péc-níc nói

+ Vì sao toà án lúc ấy lại xử phạt ông?

- + Đoạn 2 kể lại chuyện gì?
- Gọi 1 HS đọc đoạn 3.
- + Lòng dũng cảm của Cô-péc-níc và Ga-li-lê thể hiện ở chỗ nào?

+ Ý chính của đoạn 3 là gì?

- Gọi HS đọc toàn bài và tìm nội dung chính của bài.

c. Luyện đọc diễn cảm

- GV yêu cầu 3 HS tiếp nối nhau đọc, sau đó đặt câu hỏi giúp HS tìm giọng đọc của bài.
- GV treo bảng đoạn 2 luyện đọc diễn cảm.
- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm đoạn văn trên theo trình tự sau:
 - + GV đọc mẫu.
 - + Gọi 1 HS đọc, theo dõi và sửa lỗi.
 - + Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.
 - GV tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm.
 - Tuyên dương HS đọc tốt.
 - GV gọi HS đọc diễn cảm cả bài trước lớp.
 - GV nhận xét HS.

4. CÙNG CỐ DẶN DÒ

- Đọc đoạn văn trên hình ảnh nào gây cho em ấn tượng nhất? Vì sao?
- Nhận xét tiết học.

*Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....
.....

ngược với những lời phán bảo của chúa trời.

- + Đoạn 2 kể chuyện Ga-li-lê viết sách.
- 1 HS đọc, lớp đọc thầm trao đổi và trả lời.
- + Hai nhà khoa học đã dám nói lên khoa học chân chính, nói ngược với lời phán bảo của chúa trời. Ga-li-lê đã phải đi tù nhưng ông vẫn bảo vệ chân lí.
- + Đoạn 3 cho thấy sự dũng cảm bảo vệ chân lí của nhà khoa học Ga-li-lê.
- *Bài văn ca ngợi những nhà khoa học chân chính đã dũng cảm, kiên trì bảo vệ chân lí khoa học*

- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.

- HS theo dõi hoạt động của GV.

+ Theo dõi bài đọc mẫu của GV.

+ Theo dõi bài đọc của bạn.

+ 2 HS ngồi cạnh nhau đọc và sửa lỗi cho nhau.

- 3 đến 5 HS thi đọc.

- 2 HS đọc.

Thứ tư ngày 15 tháng 3 năm 20..

Tập đọc

CON SẾ

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Biết đọc diễn cảm một đoạn trong bài phù hợp với nội dung; bước đầu biết nhấn giọng ở từ ngữ gọi tả, gọi cảm.

- Hiểu nội dung bài thơ:Ca ngợi hành động dũng cảm, xả thân cứu sẻ non của sẻ già. (trả lời được các câu hỏi trong SGK).

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bài giảng điện tử

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. KIỂM TRA BÀI

- Gọi 2 HS lên bảng đọc bài *Dù sao trái đất vẫn quay!*, sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung bài.

- Nhận xét

2. GIỚI THIỆU BÀI

3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI

a. *Luyện đọc*

- Gọi 1 HS đọc.

+ Bài chia làm mấy đoạn?

- Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn.

+ Lần 1: Gọi 5 HS đọc.

+ Lần 2: Gọi 5 HS đọc.

- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.

- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.

- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó.

- Cho HS luyện đọc theo đoạn

- Giáo viên đọc mẫu cả bài.

b. *Tìm hiểu bài*

- Gọi 1 HS đọc toàn bài.

+ Trên đường đi con chó thấy gì?

+ Con chó định làm gì sẻ non?

+ Tìm những từ ngữ cho thấy con sẻ còn non và rất yếu ớt.

+ Việc gì đột ngột xảy ra khiến con chó dừng lại?

- 1 HS đọc.

- Bài chia làm 5 đoạn

- HS đọc nối tiếp từng đoạn.

- 5 HS đọc, mỗi em một đoạn.

-5 HS đọc, mỗi em một đoạn.

- HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.

- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.

- HS giải nghĩa các từ khó.

- Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.

- Các nhóm nhận xét cách đọc và so sánh với nhau.

- HS theo dõi.

- Cả lớp theo dõi và đọc thầm, trao đổi và trả lời câu hỏi.

+ Trên đường đi con chó đánh hơi thấy một con sẻ non vừa rơi trên tổ xuống.

+ Con chó chậm rãi tiến lại gần sẻ non.

+ Con sẻ non mép vàng óng, trên đầu còn một nhúm lông tơ.

+ Bỗng từ trên cây cao gần đó, một con sẻ già từ trên cây lao xuống đất để cứu con, nó lấy

+ Hình ảnh con sẻ mẹ lao xuống cứu con được miêu tả như thế nào?

+ Đoạn 1, 2, 3 kể lại chuyện gì?

- Yêu cầu HS đọc phần còn lại.

+ Vì sao tác giả bày tỏ lòng kính phục đối với con sẻ nhỏ bé?

+ Đoạn 4, 5 nói lên điều gì?

- Yêu cầu 1 HS đọc toàn bài.

- Nêu ý chính của bài.

c. Luyện đọc diễn cảm

- GV yêu cầu 5 HS tiếp nối nhau đọc, sau đó đặt câu hỏi giúp HS tìm giọng đọc của bài.

- GV treo bảng phụ và giới thiệu đoạn văn cần luyện đọc diễn cảm.

+ GV đọc mẫu.

+ Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.

+ Tổ chức cho HS thi đọc theo cặp.

+ Nhận xét

4. CÙNG CÔ DẶN DÒ

- Nhận xét tiết học.

- Dặn HS về nhà học bài, kể lại câu chuyện cho người thân nghe và chuẩn bị ôn tập

*Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....
.....

thân mình phủ kín sê con, nó rít lên, dáng vẻ nó rất hung dữ.

+ Con sẻ lao xuống như một hòn đá rơi trước mõm con chó, lông dựng ngược, miệng rít lên tuyệt vọng, thảm thiết, nhảy hai, ba bước về phía cái mõm há rộng đầy răng của con chó, lao đến cứu con, nó rít lên bằng giọng hung dữ và khản đặc.

+ Kể lại cuộc đối đầu giữa sẻ mẹ bé nhỏ và con chó khổng lồ.

- 1 HS đọc, cả lớp đọc thầm và trả lời câu hỏi.

+ Vì con sẻ nhỏ bé dũng cảm đối đầu với con chó to hung dữ để cứu con.

+ Sự ngưỡng mộ của tác giả trước tình mẹ con thiêng liêng, hành động dũng cảm bảo vệ con của sẻ mẹ.

- 1 HS đọc, cả lớp theo dõi đọc thầm để trả lời câu hỏi.

- Ca ngợi hành động dũng cảm, xả thân cứu sẻ non của sẻ già.

- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.

- HS theo dõi hoạt động của GV.

+ Theo dõi.

+ 2 HS ngồi cùng bàn luyện đọc.

+ 3 - 5 HS thi đọc.

TUẦN 28

Thứ hai ngày 20 tháng 3 năm 20..

Tiếng việt

ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II (TIẾT 1)

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Đọc rành mạch, tương đối lưu loát bài tập đọc đã học.
- Bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn, đoạn thơ phù hợp với nội dung đoạn đọc.
- Hiểu được nội dung chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; nhận biết được một số hình ảnh, chi tiết có ý nghĩa trong bài; bước đầu biết nhận xét về nhân vật trong văn bản tự sự.
- HS khá, giỏi đọc tương đối lưu loát , diễn cảm được đoạn văn, đoạn thơ.

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Phiếu ghi sẵn tên các bài tập đọc và học thuộc lòng theo đúng yêu cầu.
- Giấy khổ to kẻ sẵn bảng như BT 2 và bút dạ.

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. KIỂM TRA BÀI CŨ

- Gọi 3 HS đọc bài Con sẻ.
- Hỏi: + Vì sao tác giả bày tỏ lòng kính phục đối với con sẻ nhỏ bé?
- Giáo viên nhận xét

2. GIỚI THIỆU:

Trong tuần này các em sẽ ôn tập và kiểm tra lấy điểm học kì 1.

3. KIỂM TRA TẬP ĐỌC

- | | |
|---|---|
| - Cho HS lên bảng gấp thăm bài tập đọc và học thuộc lòng. | - Lần lượt từng HS gấp thăm bài (mỗi lượt 5 đến 7 HS), HS về chỗ chuẩn bị |
|---|---|

- Gọi HS đọc và trả lời 1, 2 câu hỏi về nội dung bài đọc.
- Gọi HS nhận xét bạn vừa đọc và trả lời câu hỏi.
- Cho điểm trực tiếp HS.

- Chú ý: Tùy theo chất lượng và số lượng HS của lớp mà giáo viên quyết định số lượng HS được kiểm tra đọc.

4. HƯỚNG DẪN LÀM BÀI TẬP.

- Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung.
- + Những bài tập đọc nào là truyện kể trong chủ điểm Người ta là hoa đất (nói rõ số trang).
- Yêu cầu HS tự làm bài trong nhóm. Giáo viên đi giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn.
- Nhóm xong trước dán phiếu lên bảng, đọc phiếu các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
- Nhận xét, kết luận lời giải đúng.

khoảng 2 phút, khi 1 HS kiểm tra xong, thì tiếp nối 1 HS lên gấp thăm yêu cầu.

- Đọc và trả lời câu hỏi.
- Theo dõi và nhận xét.

- HS đọc.
- + Bài tập đọc: Bốn anh tài trang 4 và trang 13. Anh hùng lao động Trần Đại Nghĩa trang 21.

- 4 HS đọc thăm lại các truyện kể, trao đổi và làm bài.

- Cử đại diện dán phiếu, đọc phiếu. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- Chữa bài (nếu sai).

<i>Tên bài</i>	<i>Nội dung chính</i>	<i>Nhân vật</i>
<i>Bốn anh tài</i>	Ca ngợi sức khỏe, tài năng lòng nhiệt thành làm việc nghĩa: trừ ác, cứu dân lành của bốn anh em Cẩu Khây.	<i>Cẩu Khây, Năm Tay Đóng Cọc, Lòy Tai Tát Nước, Móng Tay Đcj Máng, yêu tinh, bà lão chặn bò.</i>
<i>Anh hùng lao</i>	Ca ngợi Anh hùng lao động Trần	Tần Đại Nghĩa

<i>động Trần Đại Nghĩa</i>	Đại Nghĩa đã có những cống hiến xuất sắc cho sự nghiệp quốc phòng và xây dựng nền khoa học trẻ của nước nhà.	
----------------------------	--	--

5. CÙNG CỐ DẶN DÒ

- Nhận xét tiết học.
 - Dặn HS về nhà học các bài tập đọc và học thuộc lòng, chuẩn bị bài sau.
- *Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :
-
-

Thứ ba ngày 21 tháng 3 năm 20..

Tiếng việt

ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II (TIẾT 2)

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Nghe viết đúng chính tả, không mắc quá 5 lỗi trong bài ; Trình bày đúng bài văn miêu tả.
- Biết đặt câu theo các kiểu câu đã học (Ai làm gì? Ai thế nào? Ai là gì?) để kể, tả hay giới thiệu.

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giấy khổ to và bút dạ.

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. GIỚI THIỆU BÀI

- Nêu mục tiêu tiết học và ghi bài lên bảng.

2. VIẾT CHÍNH TẢ

- GV đọc bài hoa giấy, sâu đó 1 HS đọc lại.
- + Những từ ngữ, hình ảnh nào cho thấy hoa giấy nở rất nhiều?
- + Em hiểu “Nở tung bùng” nghĩa là thế nào?
- + Đoạn văn có gì hay?
- Yêu cầu HS tìm từ khó, dễ lẫn khi viết và luyện viết các từ này.
- Đọc chính tả cho HS viết.
- Soạt lỗi, thu bài, chấm chính tả.

- Theo dõi, đọc bài.
- + Những từ ngữ: Nở hoa tung bùng, lớp lớp hoa giấy rải kín mặt sân.
- + Là nở nhiều, có nhiều màu sắc rõ rệt, mạnh mẽ như bùng lên một không khí nhộn nhịp, vui tươi.
- + Đoạn văn miêu tả vẻ đẹp sắc sỡ của hoa giấy.
- + Bông giấy, rực rỡ, trắng muốt, tinh khiết, bốc bay lên, lang thang,.....
- HS viết bài.

3. ÔN LUYỆN VỀ CÁC KIỂU CÂU KỂ

- Gọi HS đọc yêu cầu và mẫu.
- Yêu cầu HS trao đổi, thảo luận để trả lời câu hỏi.
- + Bài 2a yêu cầu đặt câu văn tương ứng với kiểu câu kể nào đã học?
- + Bài 2b yêu cầu đặt câu văn tương ứng với kiểu câu nào đã học?
- + Bài 2c yêu cầu đặt câu văn tương ứng với kiểu câu nào đã học?
- Yêu cầu HS đặt câu.
- Yêu cầu HS tự làm bài.
- Gọi 3 HS dán bài trên bảng, đọc bài của mình.
- Gọi HS nhận xét.
- Nhận xét chung, khuyến khích giải đúng.

- 1 HS đọc thành tiếng.
- Trao đổi, thảo luận và trả lời.
- + Câu kể Ai làm gì?
- + Câu kể Ai thế nào?
- + Câu kể Ai là gì?
- 3 HS tiếp nối đặt câu.
- 3 HS dán đọc bài của mình.
- HS nhận xét.

4. CÙNG CỐ DẶN DÒ

- Nhận xét tiết học.

*Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

Tiếng việt

ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II (TIẾT 3)

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Đọc rành mạch, tương đối lưu loát bài tập đọc đã học.
- Bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn, đoạn thơ phù hợp với nội dung đoạn đọc.
- Hiểu được nội dung chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; nhận biết được một số hình ảnh, chi tiết có ý nghĩa trong bài; bước đầu biết nhận xét về nhân vật trong văn bản tự sự.
- Kiểm tra những kiến thức cần ghi nhớ của tên bài, nội dung chính của các bài tập đọc là văn xuôi thuộc chủ điểm về đẹp muôn màu.
- Nghe viết đúng chính tả, đẹp bài thơ Cô Tấm của mẹ; trình bày đúng bài thơ lục bát.

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Phiếu ghi sẵn tên các bài tập đọc, học thuộc lòng (như tiết 1).
- Giấy khổ to ghi sẵn bảng nội dung sau và bút dạ

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. GIỚI THIỆU BÀI

- Nêu mục tiêu tiết học và ghi bài lên bảng.

2. KIỂM TRA ĐỌC

- Tiến hành tương tự như tiết 1.

3. HƯỚNG DẪN LÀM BÀI TẬP

Bài 2

Gọi HS đọc yêu cầu.

+ Hãy kể tên các bài tập đọc thuộc chủ điểm Vẻ đẹp muôn màu.

- Yêu cầu HS hoạt động trong nhóm, mỗi nhóm 4 HS cùng thảo luận và làm bài.

- Yêu cầu 1 nhóm dán bài lên bảng. GV cùng HS nhận xét, bổ sung để có 1 phiếu chính xác.

- Gọi HS đọc lại phiếu đã được bổ sung.

- 1 HS đọc thành tiếng.

- HS nêu.

- Hoạt động trong nhóm, làm bài vào phiếu học tập của nhóm.

- Các nhóm bổ sung vào phiếu của nhóm mình (nếu sai).

4. VIẾT CHÍNH TẢ

- GV đọc bài thơ.

- Gọi 2 HS đọc lại.

+ Cô Tấm của mẹ là ai?

+ Cô Tấm của mẹ làm những gì?

+ Bài thơ nói về điều gì?

- Yêu cầu HS tìm các từ dễ lẫn khi viết chính tả.

- Nhắc nhở HS cách viết bài thơ.

- Đọc cho HS viết bài.

- Soát lỗi, thu và chấm chính tả.

- HS theo dõi.

- 2 HS đọc.

+ Cô Tấm của mẹ là bé.

+ Bé giúp bà khâu kim, thổi cơm, nấu nước, bế em, học giỏi,.....

+ Bài thơ khen ngợi em bé ngoan, chăm làm giống như cô Tấm xuống trần giúp đỡ mẹ cha.

- Ngỡ, xuống trần, lặng thầm, nét na, con ngoan,.....

- HS lắng nghe.

- HS viết bài theo lời đọc của GV.

5. CÙNG CỐ DẶN DÒ

- Nhận xét tiết học.

*Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....

.....

Thứ tư ngày 22 tháng 3 năm 20..

Tiếng Việt

ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II (TIẾT 4)

I - MỤC TIÊU

- Nắm được một số từ ngữ, thành ngữ, tục ngữ đã học trong ba chủ điểm từ tuần 19 đến tuần 27: *Người ta là hoa đất, Vẻ đẹp muôn màu, Những người quả cảm.*
- Biết lựa chọn từ thích hợp theo chủ điểm đã học để tạo các cụm từ rõ ý.
- Hiểu nghĩa của các từ ngữ qua bài tập lựa chọn từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống để tạo thành cụm từ.

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Phiếu khổ to và bút dạ.
- Bài tập 3a viết sẵn trên bảng.

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.

1. GIỚI THIỆU BÀI

2. HƯỚNG DẪN LÀM BÀI TẬP

Bài 1,2

+ Từ đầu học kì II các em đã học những chủ đề nào?

- Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài tập..
- Tổ chức cho HS hoạt động trong nhóm, mỗi nhóm 4 HS.
- GV gọi nhóm nào làm xong trước dán phiếu lên bảng. GV cùng HS nhận xét, bổ sung các từ ngữ, thành ngữ, tục ngữ còn thiếu.
- Nhận xét, kết luận phiếu đầy đủ nhất.
- Gọi HS đọc lại phiếu.

Bài 3

- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.
- + Để làm được bài tập này các em làm như thế nào?
- Yêu cầu HS tự làm bài.
- Gọi HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng.
- Nhận xét kết luận lời giải đúng.

4. CÙNG CỐ DẶN DÒ

+ Các chủ đề đã học: *Người ta là hoa đất, Vẻ đẹp muôn màu, Những người quả cảm.*

- 1 HS đọc thành tiếng.
- Hoạt động nhóm, tìm và viết ra các từ ngữ, thành ngữ vào phiếu của nhóm.
- HS dán phiếu lên bảng.

- 3 HS tiếp nối nhau đọc từ ngữ, thành ngữ của từng chủ đề.

- 1 HS đọc, lớp đọc thầm.

+ ở từng chỗ trống em ghép từng từ cho sẵn. Nếu từ ngữ ghép đúng sẽ tạo thành cụm từ có nghĩa.

- 3 HS làm bài trên bảng. HS dưới lớp làm vào vở.

- HS nhận xét.

- Nhận xét bài viết của HS.

- Dẫn HS về nhà học thuộc các thành ngữ, tục ngữ đã học và chuẩn bị bài sau.

*Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :.....

.....
.....

hoc360.net

Tiếng việt

ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II (TIẾT 5)

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Đọc rành mạch, tương đối lưu loát bài tập đọc đã học.

- Bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn, đoạn thơ phù hợp với nội dung đoạn đọc.

- Hiểu được nội dung chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; nhận biết được một số hình ảnh, chi tiết có ý nghĩa trong bài; bước đầu biết nhận xét về nhân vật trong văn bản tự sự.

- Kiểm tra những kiến thức cần ghi nhớ của tên bài, nội dung chính của các bài tập đọc là truyện kể thuộc chủ đề *Những người quả cảm*.

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Phiếu ghi sẵn tên các bài tập đọc, học thuộc lòng (như ở tiết 1).

- Bảng lớp viết sẵn đoạn văn ở BT2.

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. GIỚI THIỆU BÀI

- Nêu mục tiêu tiết học và ghi tên bài lên bảng.

2. KIỂM TRA ĐỌC

- Tiến hành tương tự như tiết 1.

3. HƯỚNG DẪN LÀM BÀI TẬP

- Gọi HS đọc yêu cầu và nội dung.

+ Hãy kể tên các bài tập đọc là truyện kể thuộc chủ đề *Những người quả cảm*.

- Cho HS hoạt động nhóm.

- Phát giấy và bút dạ cho từng nhóm.

- Yêu cầu các nhóm trao đổi nhanh và hoàn thành phiếu.

- Nhóm nào xong trước dán phiếu lên bảng. GV cùng nhận xét, bổ sung.

- Kết luận phiếu đúng.

- 1 HS đọc thành tiếng.

- HS nêu các bài tập đọc.

+ Khuất phục tên cướp biển.

+ Ga- vrốt ngoài chiến lũy.

+ Dù sao trái đất vẫn quay.

+ Con sẻ.

- Hoạt động trong nhóm.

- Nhận xét, bổ sung.

- HS đọc lại phiếu trên bảng.

Tên bài	Nội dung chính	Nhân vật
<i>Khuất phục tên cướp biển</i>	Ca ngợi hành động dũng cảm của bác sĩ Ly trong cuộc đối đầu với tên cướp biển hung hãn, khiến hắn phải khuất	- Bác sĩ Ly. - Tên cướp biển

<i>Ga- vrốt ngoài chiến lũy</i>	phục. Ca ngợi lòng dũng cảm của chú bé Ga- vrốt, bất chấp hiểm nguy ra ngoài chiến lũy nhặt đạn, tiếp tế cho nghĩa quân.	- Ga- vrốt - Ăng-giôn-ra - Cuộc-phây-rắc
<i>Dù sao trái đất vẫn quay</i>	Ca ngợi hai nhà khoa học Cô-pec-ních và Ga-li-lê dũng cảm, kiên trì bảo vệ chân lí khoa học.	+ Cô-pec-ních. + Ga-li-lê.
<i>Con sẻ</i>	Ca ngợi hành động dũng cảm, xả thân cứu con của sẻ mẹ.	- Con sẻ mẹ, sẻ con. - Nhân vật “tôi”. - Con chó săn.

4. CÙNG CÓ DẶN DÒ

- Nhận xét tiết học.

*Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....

.....

Thứ năm ngày 23 tháng 3 năm 20..

Tiếng việt

ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II (TIẾT 6)

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Ôn luyện về 3 kiểu câu kể *Ai làm gì? Ai thế nào? Ai là gì?* (nêu được định nghĩa và nêu được ví dụ theo đúng kiểu câu).
- Xác định được đúng từng kiểu câu trong đoạn văn và hiểu tác dụng của nó.
- Bước đầu viết được đoạn văn ngắn về một nhân vật trong bài tập đọc đã học, trong đó có sử dụng ít nhất hai trong số 3 kiểu câu kể đã học.
- Giáo dục HS ham học Tiếng Việt.

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Giấy khổ to kẻ sẵn bảng ở BT1 và bút dạ.
- Giấy khổ to và bút dạ (3 bộ).

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. GIỚI THIỆU BÀI
2. HƯỚNG DẪN LÀM BÀI TẬP

Bài 1

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- + Các em đã học những kiểu câu kể nào?

- Yêu cầu HS hoạt động trong nhóm 4.
- Yêu cầu 2 nhóm dán phiếu lên bảng và đọc bài của nhóm mình. GV cùng HS chữa bài.
- Nhận xét, kết luận lời giải đúng.

Bài 2

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- Yêu cầu HS tự làm bài.
- HS trên bảng gạch chân các kiểu câu kể,

- 1 HS đọc thành tiếng.
- + Câu kể *Ai làm gì? Ai thế nào? Ai là gì?*
- cùng thảo luận và làm bài vào phiếu.

- 1 HS đọc thành tiếng.
- 1 HS làm trên bảng lớp, lớp làm vào vở.

viết ở dưới loại câu, tác dụng của nó.

- Gọi HS nhận xét bài làm trên bảng.
- Nhận xét, kết luận lời giải đúng.

Bài 3

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- + Em có thể dùng câu kể *Ai là gì?* để làm gì? *Cho ví dụ.*
- + Em có thể dùng câu kể *Ai làm gì?* để làm gì? *Cho ví dụ.*
- + Em có thể dùng câu kể *Ai thế nào?* để làm gì? *Cho ví dụ.*
- Yêu cầu HS làm bài.

- Gọi HS dưới lớp đọc đoạn văn của mình.
- Khen những HS viết tốt.

4. CÙNG CỐ DẶN DÒ.

- Nhận xét tiết học

*Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....
.....

- Nhận xét, chữa bài cho bạn.

- 1 HS đọc thành tiếng.
- + Để giới thiệu hoặc nhận định về bác sĩ Ly.
- + Để kể về hành động của bác sĩ Ly.
Ví dụ: Bác sĩ Ly đã khuất phục được...
- + Để nói về đặc điểm, tính cách của

- 2 HS lên bảng, cả lớp làm vào vở.
- Nhận xét, chữa bài.
- 3 đến 5 HS đọc.

Tiếng việt

ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II (TIẾT 7)

I. Mục tiêu:

- Kiểm tra (Đọc) theo mức độ cần đạt về kiến thức , kĩ năng giữa HKII (nêu ở tiết 1, Ôn tập).

II. Đồ dùng dạy học:

-Bảng phụ ghi các bài tập.

III. Hoạt động trên lớp:

1. Bài mới:

a). Giới thiệu bài:

Trong tiết học hôm nay, các em sẽ đọc thầm bài Chiếc lá. Sau đó, dựa theo nội dung bài đọc, các em chọn ý đúng trong các câu trả lời đã cho.

-HS lắng nghe.

b). Đọc thầm:

-GV nêu yêu cầu: Các em đọc thầm bài *Chiếc lá*, chú ý đến biện pháp nghệ thuật nhân hoá trong bài, chú ý các loại câu, các kiểu câu.

-Cho HS đọc.

c). Chọn ý đúng:

☆ **Câu 1:**

-Cho HS đọc yêu cầu của câu 1 + đọc 3 ý a, b, c đề bài đã cho.

-Cả lớp đọc thầm bài văn.

-GV giao việc: Các em đã đọc bài *Chiếc lá*. Dựa vào nội dung bài đọc, các em chọn ý đúng trong 3 ý a, b, c.

-1 HS đọc, lớp theo dõi trong SGK.

-Cho HS làm bài. GV đưa bảng phụ đã chép sẵn BT1 lên.

-1 HS lên làm trên bảng.

-GV nhận xét, chốt lại ý đúng:

Các ý: *Chim sâu, bông hoa và chiếc lá.*

-HS còn lại dùng viết chì khoanh tròn ở chữ a, b hoặc ở câu các em cho đúng.

<p>☆ Câu 2: -Cách tiến hành như câu 1. Lời giải đúng: Ý b: <i>Vì lá đem lại sự sống cho cây.</i></p> <p>☆ Câu 3: -Cách tiến hành như câu 1. Lời giải đúng: Ý a: <i>Hãy biết quý trọng những người bình thường.</i></p> <p>☆ Câu 4: -Cách tiến hành như câu 1. Lời giải đúng: Ý c: <i>Cả chim sâu và chiếc lá đều được nhân hoá.</i></p> <p>☆ Câu 5: -Cách tiến hành như câu 1. Lời giải đúng: Ý c: <i>nhỏ bé</i></p> <p>☆ Câu 6: -Cách tiến hành như câu 1. Lời giải đúng: Ý c: <i>Có cả câu hỏi, câu kể, câu khiến.</i></p> <p>☆ Câu 7: -Cách tiến hành như câu 1. Lời giải đúng: Ý c: <i>Có cả 3 kiểu câu kể Ai làm gì ? Ai thế nào ? Ai là gì ?</i></p> <p>☆ Câu 8: -Cách tiến hành như câu 1. Lời giải đúng: Ý b: <i>Cuộc đời tôi.</i></p> <p>2. Củng cố, dặn dò: -GV nhận xét tiết học. -Dặn HS ghi nhớ biện pháp nhân hoá, các loại câu, các kiểu câu.</p>	<p>-Lớp nhận xét bài làm trên bảng. -HS chép lời giải đúng vào vở.</p> <p>-HS chép lời giải đúng vào vở.</p> <p>-HS chép lời giải đúng vào vở.</p> <p>-HS chép lời giải đúng vào vở.</p> <p>-HS chép lời giải đúng vào vở.</p>
--	--

*Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....

.....

TUẦN 29

Thứ hai ngày 27 tháng 3 năm 20..

Tập đọc

ĐƯỜNG ĐI SA PA

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Biết đọc diễn cảm một đoạn trong bài với giọng nhẹ nhàng, tình cảm; bước đầu biết nhấn giọng các từ ngữ gợi tả.
- Hiểu nội dung bài: Ca ngợi vẻ đẹp độc đáo của Sa Pa, thể hiện tình cảm yêu mến thiết tha của tác giả đối với cảnh đẹp đất nước. (trả lời được các câu hỏi thuộc hai đoạn cuối bài).

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bài giảng điện tử

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. KIỂM TRA BÀI

- Gọi 4 HS lên bảng yêu cầu HS đọc và sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung bài *Con sẻ*.
- Gọi HS nhận xét bạn đọc bài và trả lời câu hỏi.
- Nhận xét HS.

2. GIỚI THIỆU BÀI

- GV nêu yêu cầu, nhiệm vụ của tiết học.

3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI

a. Luyện đọc

- Gọi 1 HS đọc.
- + Bài chia làm mấy đoạn?
 - 1 HS đọc.
 - Bài chia làm 3 đoạn:
 - + Đoạn 1: *Xe chúng tôi...lướt thướt liểu rủ.*
 - + Đoạn 2: *Tiếp đến sương núi tím nhạt*
 - + Đoạn 3: *Phần còn lại.*

<ul style="list-style-type: none">- Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn.+ Lần 1: Gọi 3 HS đọc.+ Lần 2: Gọi 3 HS đọc.- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.- GV viết từ khó lên bảng: <i>Rực lên, ngọn lửa, lim dim, lướt thướt, phù lá, sắc sỡ, lonh lanh, nồng nàn, lay ơn.</i><ul style="list-style-type: none">- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó đọc có trong bài theo câu hỏi gợi ý của GV.- Cho HS luyện đọc theo đoạn - Gọi 1- 2 nhóm báo cáo kết quả.- Giáo viên đọc mẫu cả bài. <p style="text-align: center;">b. Tìm hiểu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi 1 HS đọc toàn bài, trao đổi và lần lượt trả lời câu hỏi.+ Em hãy cho biết mỗi đoạn văn gợi cho chúng ta điều gì về Sa Pa? + Theo em những chi tiết nào cho thấy sự quan sát tinh tế ấy của tác giả? + Vì sao tác giả gọi Sa Pa là món quà tặng diệu kì của thiên nhiên? + Qua bài văn tác giả thể hiện tình cảm của mình đối với cảnh đẹp của Sa Pa như thế nào?+ Em hãy nêu ý chính của bài văn? - Gọi HS nhắc lại. <p style="text-align: center;">c. Luyện đọc diễn cảm</p> <ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu 3 HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài. Mỗi HS đọc 1 đoạn. Cả lớp theo dõi tìm ra cách đọc hay.- GV treo bảng đoạn văn luyện đọc diễn	<ul style="list-style-type: none">- HS đọc nối tiếp từng đoạn.- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.- HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn. - HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.- HS giải nghĩa các từ khó theo câu hỏi gợi ý của GV. - Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.- Các nhóm nhận xét cách đọc và so sánh với nhau. - HS theo dõi. - 2 HS ngồi cùng bàn, trao đổi, thảo luận tiếp nối nhau và trả lời câu hỏi.+ Đoạn 1: <i>Phong cảnh đường lên Sa Pa.</i>+ Đoạn 2: <i>Phong cảnh một thị trấn trên đường lên Sa Pa.</i>+ Đoạn 3: <i>Cảnh đẹp Sa Pa.</i>+ Đó là những chi tiết: <i>Những đám mây trắng... huyền ảo.</i> <i>Những bông hoa chuối....Ngọn lửa.</i> <i>Con đên huyền...lướt thướt liểu rủ.</i> <i>Nắngtím nhạt.</i> <i>Thoắt cái lá vàng rơi... hiem quý.</i>+ Vì phong cảnh của Sa Pa rất đẹp. Vì sự thay đổi mùa trong một ngày ở Sa Pa rất lạ lùng hiếm có.+ Ca ngợi Sa Pa quả là món quà tặng diệu kì mà thiên nhiên dành cho đất nước ta. Bài văn ca ngợi vẻ đẹp độc đáo của Sa Pa, thể hiện tình cảm yêu mến thiết tha của tác giả đối với cảnh đẹp của đất nước.- Vài em nhắc lại. - Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV. - HS theo dõi hoạt động của GV.
--	--